**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc

## ****HỢP ĐỒNG THUÊ CHUYÊN GIA****

- Căn cứ qui định tại Bộ Luật Dân Sự.- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của mỗi bên.

Hôm nay, ngày ........ tháng .......... năm 20.....  Tại : Văn phòng công ty cổ phần .................
Hai bên gồm :

**BÊN A (BÊN THUÊ CHUYÊN GIA):
CÔNG TY CỔ PHẦN................**
Địa chỉ: , quận I, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại:
Đại diện: Ông Hoàng Hoa Hòe, Chức vụ : giám đốc.

**BÊN B (BÊN CHUYÊN GIA):
Ông : ..................................**
CMND số :
Địa chỉ:
Điện thoại:

Xét rằng :

- Bên A là một doanh nghiệp chuyên thực hiện các dịch vụ về truyền thông, đang triển khai kế hoạch phát triển khách hàng (sau đây gọi là “dự án” ), đang có nhu cầu thuê chuyên gia có năng lực và chuyên môn phù hợp để thực hiện Dự án.

- Bên B là người cam kết có đủ năng lực chuyên môn phù hợp và mong muốn được thực hiện các công việc phù hợp với chuyên môn của mình.

Theo đó, sau khi trao đổi, thỏa thuận, hai bên thống nhất ký hợp đồng này với các điều khoản cụ thể như sau:

**ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

1.1. Bên A thuê và bên Bên B đồng ý đảm nhận thực hiện các công việc được nêu trong “Bản mô tả công việc” đính kèm hợp đồng này với tư cách là một “chuyên gia” trong Dự án của bên A.

1.2. Theo đó, Bên B sẽ làm việc dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban giám đốc Bên A và có chức danh là “Giám đốc dự án”.

1.3. Thời gian hợp đồng : 6 tháng ( hoặc cho đến khi kết thúc dự án). Khi kết thúc hợp đồng, tùy theo tình hình thực tế hoặc/và nhu cầu của mỗi bên, hợp đồng này có thể được xem xét gia hạn hoặc chuyển đổi hình thức thành hợp đồng lao động.

**ĐIỀU 2: TIỀN CÔNG VÀ CÁC HỖ TRỢ KHÁC**

2.1. Tiền công:

Tiền công mà Bên A sẽ thanh toán cho Bên B để thực hiện các công việc nêu tại Điều 1 là 10.000.000 đồng/tháng.

Trong đó đã bao gồm thuế thu nhập cá nhân mà bên B phải trả theo qui định của pháp luật.

Hàng tháng, bên A sẽ thanh toán tiền công cho bên B vào 5 ngày đầu của mỗi tháng.

2.2. Các hỗ trợ khác từ Bên A:

Ngoài khoản tiền công nêu trên, Bên A sẽ hỗ trợ, lo liệu toàn bộ chi phí đi lại, công tác phí, ăn, ở … (nếu có) cho Bên B theo đúng chế độ do bên A qui định.

**ĐIỀU 3: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN**

3.1. Quyền và nghĩa vụ của bên A:

- Tạo điều kiện cần thiết, hỗ trợ phương tiện, nơi làm việc để Bên B hoàn thành công việc của mình.

- Thanh toán đầy đủ tiền công cho Bên B theo thỏa thuận.

- Có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng nếu hiệu quả công việc do bên B thực hiện không tốt hoặc xét thấy rõ ràng bên B không có đủ năng lực, khả năng như bên B đã cam kết.

- Các quyền và nghĩa vụ khác của bên thuê dịch vụ - theo qui định tại Bộ luật dân sự.

3.2. Quyền và nghĩa vụ của bên B:

- Hoàn thành công việc do mình đảm nhận với chất lượng cao nhất. Chịu trách về công việc do mình thực hiện.

- Bảo quản phương tiện làm việc, tuân thủ các qui định, nội qui của công ty.

- Tự chịu trách nhiệm về các khoản thuế, bảo hiểm … theo qui định của pháp luật Việt Nam.

- Bên B cam kết việc ký kết hợp đồng này không tạo ra bất kỳ sự mâu thuân về quyền lợi đối với Bên thứ ba nào khác và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc này.

- Các quyền và nghĩa vụ khác của bên cung cấp dịch vụ - theo qui định tại Bộ luật dân sự.

**ĐIỀU 4: CÁC THỎA THUẬN KHÁC**

4.1. Hai bên hiệu và thừa nhận rằng hợp đồng này không phải là một hợp đồng lao động. Quan hệ giữa hai bên không làm phát sinh các quan hệ về pháp luật lao động.

4.2. Tất cả thông tin, tài liệu hoặc bất cứ kết quả, sản phẩm giao nộp nào do Bên B tạo nên và/hoặc biết được khi thực hiện các trách nhiệm của mình trong hợp đồng sẽ thuộc sở hữu duy nhất của Bên A. Bên B cam kết không lưu giữ và sử dụng những tài liệu và thông tin nêu trên trong bất cứ trường hợp nào ngoài phạm vi và thời hạn của Hợp đồng.

4.3. Hai bên cam kết bảo mật mọi thông tin liên quan đến hợp đồng này, trừ trường hợp được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước yêu cầu.

4.4. Trong những trường hợp có lý do chính đáng, hai bên có thể thỏa thuận tạm ngưng hoặc chấm dứt hợp đồng trước thời hạn. Khi đó, bên muốn chấm dứt/tạm ngưng phải thông báo cho bên kia chậm nhất là 1 tháng trước khi muốn chấm dứt hay tạm ngưng.

**ĐIỀU 5: ĐIỀU KHOẢN CHUNG**

Hai bên cam kết hoàn toàn tự nguyện khi ký kết và thực hiện nghiêm túc hợp đồng này. Mọi sự thay đổi, bổ sung chỉ có giá trị khi được sự đồng ý bằng văn bản của cả hai bên.

Trong quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc, hai bên sẽ gặp gỡ để trao đổi cùng giải quyết trên tinh thần thương lượng, hợp tác. Nếu không tự giải quyết được sẽ đưa ra Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam giải quyết. Quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng, có giá trị ràng buộc các bên.

Hai bên thừa nhận rằng luật áp dụng của hợp đồng này là luật Việt nam. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, được lập thành hai (02) bản bằng tiếng Việt có hiệu lực như nhau, mỗi bên giữ một (01) bản.

  **BÊN A                                                                  BÊN B**